

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 06 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mào Thị S, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản Nậm Manh, xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Vàng Văn Th, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản Nậm Manh, xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mào Thị S và Anh Vàng Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Mào Thị S và Anh Vàng Văn Th nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Mào Thị S và anh Vàng Văn Th có 04 (bốn) con chung, con thứ nhất tên Vàng Văn B, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2009; con thứ hai tên

Vàng Văn Kh, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2013; con thứ ba tên Vàng Văn Th, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2021 và con thứ tư tên Vàng Ngọc Tr, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2018. Chị Mào Thị S và anh Vàng Văn Th thỏa thuận như sau:

Sau khi ly hôn chị Mào Thị S được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vàng Văn Kh, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2013; Vàng Văn Th, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2021 và Vàng Ngọc Tr, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2018 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Còn anh Vàng Văn Thanh được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vàng Văn B, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2009 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Mào Thị S và anh Vàng Văn Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Mào Thị S và anh Vàng Văn Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở các bên thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản: Tài sản chung, vay nợ chung:** Chị Mào Thị S và anh Vàng Văn Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Mào Thị S và anh Vàng Văn Th mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị S tự nguyện nộp cho anh Th số tiền án phí mà anh Thanh phải nộp là 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng). Tổng cộng chị S phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị S đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Mào Thị S đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị S 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000318 ngày 13/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;
- UBND xã Nậm Manh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Đức Hiệp

